

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**THÀNH PHỐ L**  
**TỈNH LÀO C**  
Số: 168/2020/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*LC, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị G - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà 004, đường Đinh Bộ Lĩnh, phường C, thành phố L, tỉnh C.

Bị đơn: Anh Vũ Văn C - Sinh năm 1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã H, huyện T, tỉnh C.

Nơi ở: Địa chỉ: Số nhà 004, đường Đinh Bộ Lĩnh, phường C, thành phố L, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị G và anh Vũ Văn Chung.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Bùi Thị G và anh Vũ Văn C thoả thuận giao cháu Vũ Bùi Nguyệt N, sinh ngày 18/3/2007 cho chị Bùi Thị G; Giao cháu Vũ Bảo L, sinh ngày 03/12/2010 cho anh Vũ Văn C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị G tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị Bùi Thị G đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/0008461 ngày 22/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, hoàn trả cho chị Bùi Thị G 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh,
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- UBND TT Phong Hải,  
huyện Bảo Thắng;
- T.H.A DS;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Hương**